

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **283/2024/HNGĐ-ST**

Ngày: 18/7/2024

V/v tranh chấp “Xin Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ánh Hồng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Châu Văn Bình**.

2. Ông **Trần Văn Bé Ba**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Thanh Phong** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Thành Khánh Duy - KSV**.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 54/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp “Xin Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 100/2024/QĐST-HNGĐ ngày 02/7/2024 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị **Võ Thị Ngọc Oanh**, sinh năm 2000 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang.

*** Bị đơn:** Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1993 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp M1, xã N1, huyện X, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn ly hôn, bản tự khai và biên bản hòa giải, nguyên đơn anh **Trần Tấn Thành** trình bày:

Chị và anh B cưới nhau vào năm 2019 do tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện X, Tiền Giang, theo số 06 ngày 13/02/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt. Chị Oanh đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng vẫn không thành. Nay chị Oanh thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn nên xin ly hôn với anh B.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Tuấn C, sinh ngày 13/10/2020 đang sống với chị Oanh. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh B phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

* Đối với bị đơn là anh Nguyễn Văn B từ khi Tòa án thụ lý đến nay anh B vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị Ngọc Oanh.

* Tại phiên tòa, chị Võ Thị Ngọc Oanh có đơn xin vắng mặt vẫn giữ y yêu cầu khởi kiện cho anh được ly hôn với anh Nguyễn Văn B và giải quyết vấn đề con chung, tài sản chung, nợ chung như đơn khởi kiện.

* Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến phát biểu: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân chị Oanh, anh B mâu thuẫn trầm trọng, sống ly thân từ cuối năm 2023 nhưng không thể hàn gắn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Oanh được ly hôn với anh B.

+ Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Tuấn C, sinh ngày 13/10/2020, cho chị Võ Thị Ngọc Oanh tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

+ Về cấp dưỡng: anh Nguyễn Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Ngọc Oanh về việc tranh chấp “ly hôn” với anh Nguyễn Văn B thuộc trường hợp được quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36 và điểm b, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Về hôn nhân: Qua lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Ngọc Oanh và anh B cưới nhau vào năm 2019 do tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Chợ Gạo, Tiền Giang, theo số 06 ngày 13/02/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau, dẫn

đến tình cảm phai nhạt, cả hai đã sống ly thân vào tháng cuối năm 2023. Nay chị Oanh thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn nên xin ly hôn với anh B. Đồng thời, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh B nhưng anh vẫn không đến tham dự phiên tòa và không có ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Oanh, điều đó chứng tỏ anh B không có ý muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử xác định, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Oanh, anh B đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị Oanh là phù hợp với qui định của pháp luật do đó Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Tuấn C, sinh ngày 13/10/2020 đang sống với chị Oanh có cuộc sống ổn định nên tiếp tục giao cho chị Oanh chăm sóc nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Anh B không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Oanh không có yêu cầu.

[4] Về tài sản chung: không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Về án phí: Chị Võ Thị Ngọc Oanh tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Từ những nhận định trên và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân phát biểu quan điểm là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36; điểm b, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về áp dụng án phí, lệ phí.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Ngọc Oanh.

1. Về hôn nhân: Chị Võ Thị Ngọc Oanh được ly hôn với anh Nguyễn Văn B.

2. Về con chung: Giao cho chị Võ Thị Ngọc Oanh tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Tuấn C, sinh ngày 13/10/2020.

Về cấp dưỡng: Anh B không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Oanh không có yêu cầu.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

3. Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Võ Thị Ngọc Oanh phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0007228 ngày 21/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang nên chị đã nộp xong.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

-TAND Tỉnh TG;
-VKSNDHCG-TG
-Chi cục THADSHCG;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu.

Nguyễn Thị Ánh Hồng